

Số: /TB-QĐMB                      Thành phố Cao Bằng, ngày            tháng            năm 2022

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp quy định về việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;*

*Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thành phố Cao Bằng;*

*Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Kế hoạch thu từ đất, tài sản gắn liền với đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;*

*Căn cứ Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND thành phố Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết lô CN6 (khu đất lò luyện gang) thuộc quy hoạch chi tiết khu đô thị mới Đề Thám, thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) – tỷ lệ 1/500;*

*Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ diện tích một số lô đất thuộc Đồ án quy hoạch chi tiết lô CN6 (khu đất lò luyện gang) phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng);*

*Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt bổ sung, điều chỉnh các công trình, dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thành phố Cao Bằng;*

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 lô Khu CN6, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với 06 lô Khu CN6, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của UBND thành phố Cao Bằng về việc phê duyệt phương án và dự toán đấu giá quyền sử dụng đất Khu CN6, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:**

- Tên người có tài sản đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng

- Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà UB3 thuộc UBND thành phố Cao Bằng số 032 phố Đàm Quang Trung, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

**2.1 Tài sản đấu giá**

- Tài sản đấu giá: Đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 lô Khu CN6, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Địa điểm khu đất: phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

**2.2 Diện tích giá khởi điểm:**

STT	Lô đất đấu giá		Giá khởi điểm (VNĐ)	Tài sản trên đất
	Tên lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )		
1	Lô C7	102,00	1.025.100.000	Không có tài sản trên đất
2	Lô C8	105,00	1.055.250.000	Không có tài sản trên đất
3	Lô C14	96,00	960.000.000	Không có tài sản trên đất
4	Lô A10	72,00	792.000.000	Không có tài sản trên đất

STT	Lô đất đấu giá		Giá khởi điểm (VNĐ)	Tài sản trên đất
	Tên lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )		
5	Lô A13	72,00	792.000.000	Không có tài sản trên đất
6	Lô A27	72,00	792.000.000	Không có tài sản trên đất
	<b>Cộng</b>	<b>519,00</b>	<b>5.416.350.000</b>	

### 2.3 Hình thức và phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp, đấu giá từng lô.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

### 3. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản:

Các nhóm tiêu chí đánh giá lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá (Có Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo thông báo này):

1. Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
2. Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
3. Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
4. Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
6. Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

### 4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày 10/10/2022 đến hết ngày 13/10/2022 (trong giờ hành chính).
- Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố.
- Địa chỉ: Tầng 1 toàn nhà UB3, Ủy ban nhân dân thành phố số 032 phố Đàm Quang Trung, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Số điện thoại: 0949134333

- Hồ sơ gửi trực tiếp có ký nhận của bộ phận nhận hồ sơ trong thời gian nêu trên hoặc theo đường Bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ 00 phút của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký);

**5. Yêu cầu đối với hồ sơ chứng minh các tiêu chí lựa chọn của Tổ chức đấu giá gồm:**

- (1) Đơn đăng ký tham gia tổ chức cuộc đấu giá;
- (2) Hồ sơ năng lực theo tiêu chí lựa chọn (đóng quyển);
- (3) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (đóng quyển).
- (4) Biểu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản.

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố sẽ gửi thông báo đến Tổ chức đấu giá được lựa chọn. Tổ chức đấu giá không nhận được thông báo là tổ chức đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ gửi đăng ký tham gia không được hoàn trả lại.

Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thông báo đến các Tổ chức đấu giá biết và đăng ký tham gia./.

***Nơi nhận:***

- CT và các PCT UBND TP;
- CVP HĐND-UBND TP;
- Phòng TNMT TP;
- Công TTĐT thành phố;
- Đăng tải Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản Bộ Tư pháp;
- Sở tư pháp;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thu Nhân**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM  
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

*(Kèm theo thông báo số \_\_\_\_\_ ngày tháng năm 2022 của  
Trung tâm Phát triển quỹ đất và GPMB thành phố Cao Bằng)*

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> <i>(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài	6,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
	sản là quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1,1.2,1.3,1.4 hoặc 1.5	
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá là quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
<b>IV</b>	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> <i>Lưu ý: Tổ chức đấu giá có mức thù lao giảm nhưng thu thêm chi phí khác sẽ chỉ tính điểm bằng mức thu thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính (3,0 điểm).</i> <i>(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3)</i>	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác</b>	<b>5,0</b>
1	<i>(1) Có Trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Để đảm bảo công tác giám sát tổ chức cuộc đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản 2016)</i>	4

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
2	<i>Có đăng ký văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Để đảm bảo công tác giám sát tổ chức cuộc đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản 2016)</i>	1
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>